

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Chung và ông Nguyễn Tấn Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trang là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy- Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 01 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2020/TLPT-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo Phạm Thị Cẩm N, do có kháng cáo của bị cáo, đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2020/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2020, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo kháng cáo:

PHẠM THỊ CẨM N, sinh năm 1991 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký HKTT: Số 762 đường Q, phường N, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk (nay là 121/2 đường G, phường N, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk): Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Phạm Tiến X, sinh năm 1961 và bà: Nguyễn Thị Cúc, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/7/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, thời gian thử thách 18 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/11/2019, được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 17/11/2019, hiện đang tại ngoại - Có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Lê Văn V nhưng không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn V và Phạm Thị Cẩm N nghiện chất ma túy; Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 08/11/2019, một người bạn của Lê Văn V, tên thường gọi là V Nha Trang (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), gọi điện thoại yêu cầu V đến quán

Karaoke Q tại địa chỉ số 185/20 đường H, phường A, thành phố T, để hát Karaoke; V đồng ý và rủ N đi cùng. Tại quán Karaoke Q, V Nha Trang thuê phòng Vip 7 để ba người cùng hát Karaoke; Trong quá trình hát Karaoke, V Nha Trang mang vào phòng một đĩa đựng ma túy loại “ Khay” và ma túy dạng viên (Thuốc Lắc), ba người sử dụng chung, bằng hình thức hít ma túy loại “ Khay” và nuốt vào cơ thể ½ viên thuốc lắc; Sau đó, V Nha Trang ra khỏi phòng, số ma túy còn lại, V Nha Trang để trên bàn cho V và N tiếp tục sử dụng; Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 08/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, kiểm tra phòng Vip 7 và bắt quả tang Lê Văn V và Phạm Thị Cẩm N tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bản kết luận giám định số: 935/GĐMT-PC09 ngày 12/11/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Chất rắn dạng bột màu trắng, đựng 01 gói nylon được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Lê Văn V, Phạm Thị Cẩm N, Chu Thiên K, gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,4588gam.

Chất rắn màu hồng, đựng 01 gói nylon được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Lê Văn V, Phạm Thị Cẩm N, Chu Thiên K, gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,1737gam.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2020/HS-ST ngày 20/4/2020, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đã áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Thị Cẩm N 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt Lê Văn V 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử lý vật chứng, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 04/5/2020, bị cáo Phạm Thị Cẩm N có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Phạm Thị Cẩm N khai nhận: Bị cáo nghiệm chất ma túy; Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 08/11/2019, Lê Văn V rủ bị cáo đến phòng Vip 7, quán Karaoke Q tại địa chỉ 185/20 đường H, phường A, thành phố T, hát Karaoke cùng với người bạn của V, tên thường gọi là V Nha Trang; Trong quá trình hát Karaoke, V Nha Trang mang chất ma túy vào phòng và 03 người sử dụng chung; Sau đó, V Nha Trang đi ra khỏi phòng và để số ma túy còn lại cho bị cáo và V tiếp tục sử dụng, thì bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt giữ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên xử Phạm Thị Cẩm N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 01 năm 03

tháng tù mà Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thoả đáng và đã xem xét đầy đủ đến các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của Phạm Thị Cẩm N tại phiên tòa phúc thẩm, là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của Lê Văn V là người cùng thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án

[2] Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Lê Văn V và Phạm Thị Cẩm N nghiện chất ma túy; Khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 08/11/2019, tại phòng Vip 7, quán Karaoke Q tại địa chỉ 185/20 đường H, phường A, thành phố T, Lê Văn V và Phạm Thị Cẩm N đã cất giữ trái phép 0,4588gam chất ma túy, loại Ketamine và 0,1737gam chất ma túy, loại MDMA để sử dụng.

Vì vậy, Toà án cấp sơ thẩm tuyên xử Lê Văn V và Phạm Thị Cẩm N, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, với tình tiết định tội theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[3] Xét mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù, mà Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thoả đáng và đã xem xét đầy đủ đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, thì mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm ở địa phương.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Cẩm N và giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Phạm Thị Cẩm N 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án và được khấu trừ thời gian đã tạm giữ (từ ngày 08/11/2019 đến 17/11/2019).

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Phạm Thị Cẩm N phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tam giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố Buôn Ma Thuột;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Huân

